TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU SÔNG CẤM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 31 tháng 03 năm 2025

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Đóng tàu Sông Cấm;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là "Đại hội"). Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Các cổ đông, người đại diện và người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty và người đại diện theo ủy quyền đều có quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các nội dung của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo: Thông báo mời họp, căn cước công dân hoặc chứng thực cá nhân còn hiệu lực hợp pháp khác; Giấy uỷ quyền (nếu có). Đối với cổ đông là tổ chức, cổ đông dự họp nếu không phải là người đại diện theo pháp luật phải có giấy ủy quyền.

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm các thủ tục đăng ký với ban tổ chức Đại hội;

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, giữ gìn trật tự, không sử dụng điện thoại và không hút thuốc khi tham dự Đại hội;

5. Các cổ đông phải thực hiện đúng quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm, ghi hình phát tán ra ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch Đại hội cho phép;

6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 3. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch, gồm 3 người, Chủ tịch Hội đồng quản trị và 2 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội theo nội dung Chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động theo chương trình Đại hội;

b. Hướng dẫn cổ đông thảo luận các nội dung có trong chương trình; Trình dự thảo những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết theo quy định; Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

c. Xem xét giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 4. Ban thư ký

1. Ban thư ký Đại hội, gồm 2 người do Đoàn Chủ tịch giới thiệu *(thông qua Ban tổ chức Đại hội)*; Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Ban thư ký:

a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách cổ đông dự họp *(khi cần)*, công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, biên bản, nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các cổ đông khi được yêu cầu;

b. Tiếp nhận, rà soát phiếu thảo luận, ý kiến của các cổ đông tham dự đại hội, chuyển Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định; Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào biên bản của Đại hội; soạn thảo nghị quyết của Đại hội về các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và được giới thiệu với đại hội, gồm 3 người, trưởng ban và 02 thành viên. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp. Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 7 người, trưởng ban và 6 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu *(thông qua Ban tổ chức Đại hội)* và được Đại hội biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình; Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại đại hội; Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban

thư ký; Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 7. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất cho trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, điều 145 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 8. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trình bày trong chương trình của đại hội; Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào phiếu thảo luận và chuyển cho ban thư ký; Ban thư ký sẽ sắp xếp các phiếu thảo luận của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

Cổ đông cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch đồng ý mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần rõ ràng, ngắn gọn, tránh trùng lặp với các nội dung đã thảo luận.

2. Giải đáp kiến nghị của các cổ đông:

Trên cơ sở các phiếu thảo luận của cổ đông, Chủ tọa đại hội hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông.

Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức đại hội, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 9. Thông qua các quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, việc thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội được quy định như sau:

Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Đại hội.

Các nội dung còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Các nội dung trong chương trình của đại hội đều phải được đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết.

1. Phương thức biểu quyết:

a) Phương thức giơ tay biểu quyết:

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền sẽ giơ tay biểu quyết lên cao. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung:

Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Quy chế tổ chức đại hội, Biên bản và Nghị quyết đại hội và các nội dung khác... trừ biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại đại hội.

Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số cổ đông giơ tay biểu quyết tán thành và đếm số cổ đông giơ tay biểu quyết không tán thành, trường hợp cổ đông không giơ tay biểu quyết được coi là không có ý kiến. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ tay biểu quyết một lần.

b) Phương thức bỏ phiếu biểu quyết:

Mỗi cổ đông và người đại diện theo ủy quyền được phát một (1) phiếu biểu quyết trong đó có ba (3) phương án: **Tán thành**; **Không tán thành**; **Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông sẽ đánh dấu "X" vào ô lựa chọn đối với từng nội dung lấy ý kiến, sau đó ký, ghi rõ họ tên và tiến hành bỏ phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, phương thức này dùng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

2. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ:

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu đã được in sẵn theo mẫu do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của Công ty, phiếu không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung biểu quyết, phiếu phải có chữ ký của cổ đông tham dự, phiếu biểu quyết hợp lệ khi cổ đông chọn một trong ba phương án biểu quyết: tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung lấy ý kiến.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu không do ban tổ chức phát ra, phiếu bị tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện tham dự, khi đó tất cả những nội dung biểu quyết là không hợp lệ; Phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa đại hội yêu cầu; Phiếu không đánh dấu vào ô lấy ý kiến hoặc đánh dấu vào hai ô lấy ý kiến trở lên trong cùng một nội dung lấy ý kiến, thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, biên bản có thể được ghi âm, ghi hình và lưu giữ dưới các hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Họ, tên Chủ tọa và thư ký;

đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại đại hội về từng vấn đề trong chương trình họp;

e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

2. Chủ tọa và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản và nghị quyết của Đại hội phải được thông qua tại Đại hội trước khi kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản và nghị quyết của Đại hội phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa Đại hội điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông, người đại diện và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200668673 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU SÔNG CẤM THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Văn Hải